

Số: 07/2023/QĐST-DS

Vinh Tường, ngày 04 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 134/2022/TLST - DS ngày 01 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)

Địa chỉ: Số 51A, đường N, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Hoàng L** - Chức vụ: Tổng Giám đốc MSB; Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Bùi Đức Q** - Tổng giám đốc Ngân hàng quản lý tín dụng MSB; Người được uỷ quyền lại: Bà **Nguyễn Thị Nhật T**, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 371, đường M, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (Văn bản uỷ quyền số 2880/2022/GUQ-TGDD ngày 29/4/2022).

- Bị đơn: Ông **Đỗ Văn T**, sinh năm 1987 và bà **Khổng Thị H**, sinh năm 1991; Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;

- Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông **Bùi Mạnh T**, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Văn bản uỷ quyền ngày 10/4/2023).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Bùi Hồng M**, sinh năm 1988 và chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1988; Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam và ông Đỗ Văn T, bà Khổng Thị H thống nhất tính đến ngày 24/4/2023 ông Đỗ Văn T, bà Khổng Thị H còn nợ của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam tổng số tiền là 255.940.920 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 192.533.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 62.542.549 đồng; Nợ lãi quá hạn: 865.371 đồng và số tiền lãi còn tiếp tục phát sinh từ ngày 24/4/2023 theo Hợp đồng tín dụng số TDTC26/2020/HĐCV ngày 11/9/2020.

- Hai bên thống nhất thời gian trả nợ như sau:

Thời gian thanh toán trả nợ trong 03 tháng, cụ thể ngày 24/5/2023 ông T và bà H trả nợ Ngân hàng số tiền 92.533.000đồng gốc; ngày 24/6/2023 ông T và bà H trả nợ Ngân hàng số tiền 100.000.000đồng gốc và ngày 24/7/2023 ông T và bà H trả nợ toàn bộ số tiền lãi trong hạn 62.542.549đồng, lãi quá hạn 865.371 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 24/4/2023 cho đến khi tắt toán khoản vay.

Nếu ông Đỗ Văn T và bà Khổng Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn nợ tại các kỳ trả nợ còn lại

Nếu ông Đỗ Văn T và bà Khổng Thị H không nộp tiền thanh toán cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của ông Đỗ Văn T và bà Khổng Thị H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số TDTC26/2020/BĐ 38/HĐTC ngày 11/9/2020 để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ thì ông Đỗ Văn T và bà Khổng Thị H vẫn phải có trách nhiệm trả hết nợ vay cho Ngân hàng cả gốc và lãi.

Về chi phí tố tụng: Ông Đỗ Văn T và bà Khổng Thị H tự nguyện nộp tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 5.000.000đồng để hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.

Về án phí: Ông Đỗ Văn T và bà Khổng Thị H tự nguyện nộp án phí là 6.398.523 đồng (được làm tròn là 6.399.000đồng). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam số tiền 5.732.000 đồng (Năm triệu, bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0005786 ngày 25/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Dương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải